

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2021/QĐ -TA

G, ngày 08 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Q.

2. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị H

Ngày 08/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2021/QĐ-TA ngày 01/3/2021 đối với:

Họ và tên: Bùi Văn T. Tên gọi khác: Bùi Hữu T.

Giới tính: Nam; Sinh năm 1965.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/10.

Nguyên quán: xã G, huyện G, tỉnh N

Trú tại: Xóm 2 - Thượng Hòa, xã G, huyện G, tỉnh N.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/6/2012: Đoàn công an khu Công nghiệp Gián Khẩu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 12/5/2020: Công an xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 30/6/2020: UBND xã G ra Quyết Định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời gian 06 tháng.

Lịch sử bản thân:

Ngày 30/6/2010: Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 30 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 38/2010/HSST.

Ngày 21/8/2017: Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 33/2017/HSST. Nguyễn Văn T kháng cáo nhưng TAND tỉnh N không chấp nhận kháng cáo.

Con ông: Bùi Văn T và bà Bùi Thị K.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đinh Văn P - Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện G, tỉnh N.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên họp: Bà Vũ Như T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 30/6/2020, bị Chủ tịch UBND xã G, huyện G, tỉnh N ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng bản thân T không từ bỏ mà lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể: Vào ngày 07/6/2012: T bị đồn công an khu Công nghiệp Gián Khẩu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” và đến ngày 12/5/2020: T lại bị Công an xã G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bùi Văn T cũng thừa nhận về hành vi sử dụng ma túy mà mình đã thực hiện.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G vẫn giữ nguyên quan điểm như Công văn số 17/LĐ-TB&XH ngày 24/02/2021 đề nghị Tòa án nhân dân huyện G xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân(VKSND) huyện G tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính như sau: Về mặt trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân huyện G đã tuân thủ đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị Tòa án nhân dân huyện G căn cứ Điều 95, 96 khoản 1 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 7, 8, 9, 11, 12, 16, 17, 20 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

nhân dân để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, xem xét tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G; đại diện VKSND huyện G.

XÉT THẤY:

Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2010. Sau khi biết T nghiện ma túy gia đình, chính quyền địa phương và các đoàn thể đã tạo điều kiện cho T cai nghiện tại gia đình, giáo dục tại địa phương, nhưng T vẫn không từ bỏ ma túy mà lại tái phạm. Điều này thể hiện: Vào ngày 07/6/2012: T bị đồn công an khu Công nghiệp Gián Khẩu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” và đến ngày 12/5/2020: T lại bị Công an xã Gia Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”. Như vậy, Bùi Văn T đã từng bị ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại tiếp tục sử dụng ma túy, chứng tỏ T là người có nhân thân xấu, đồng thời đây cũng là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Rõ ràng, Bùi Văn T nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm và sự nguy hiểm của ma túy, tác hại to lớn của ma túy nhưng Bùi Văn T vẫn cố ý thực. Điều này thể hiện Bùi Văn T có thái độ coi thường pháp luật và không có tiến bộ trong việc tự cai nghiện của mình. Vì vậy, UBND xã G lập hồ sơ chuyển phòng Tư pháp thẩm tra đề phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Bùi Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận. Xét bản thân Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy đã lâu, đã có thời gian cai nghiện tự nguyện tại gia đình nhưng vẫn chưa cai nghiện thành công cho nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T với thời hạn tối đa theo quy định của pháp luật để đảm bảo đủ thời gian cai nghiện thành công, sớm giúp Bùi Văn T trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, từ bỏ được ma túy.

Vì các lẽ trên.

Áp dụng:

- Điểm b khoản 1 Điều 10; Khoản 2 Điều 95; Khoản 1 Điều 96; Khoản 2, khoản 3 Điều 108; khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Khoản 1 Điều 23; Điều 30; Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện G chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện G đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân tỉnh N*
- *Công an huyện G;*
- *VKSND huyện G;*
- *Phòng LĐTB và XH huyện G;*
- *UBND xã G;*
- *Người bị áp dụng;*
- *Lưu hồ sơ, vp./.*

Thẩm phán

Nguyễn Hữu Q